

Số: 231 /BC-UBND

Viên An Đông, ngày 01 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Viên An Đông
Số liệu từ ngày 01/01/2020 đến 20/6/2020

Thực hiện Công văn số 95/TP ngày 18/6/2020 của Phòng Tư pháp huyện Ngọc Hiến về việc báo cáo tình hình kết quả thực hiện các quy định của pháp luật hòa giải ở cơ sở, Ủy ban nhân dân xã Viên An Đông báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT HÒA GIẢI CƠ SỞ

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thi hành Luật Hòa Giải cơ sở triển khai thực hiện

Để triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở hằng năm UBND đã ban hành kết hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn xã Đồng thời UBND xã đã ban hành nhiều văn bản lồng ghép nội dung hướng dẫn triển khai Luật trong các kế hoạch hàng năm từ năm 2016 đến năm 2020 và văn bản hướng dẫn thực hiện Luật và phối hợp cấp trên tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho tổ trưởng tổ hòa giải và hòa giải viên đồng thời tăng cường đôn đốc các ngành liên quan thực hiện tốt công tác hoà giải ở cơ sở.

2. Công tác phổ biến, quán triệt Luật Hòa giải cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được chú trọng triển khai, được lồng ghép trong các hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, huyện, Trong thời gian qua UBND xã đã phối hợp cấp trên tổ chức được 16 hội nghị có 1.412 người là đại diện ngành đoàn thể cấp xã; Trưởng ấp, Trưởng Ban Công tác Mặt trận; hòa giải viên, tuyên truyền viên và nhân dân cụ thể:

Tham gia cấp tỉnh được 03 cuộc tập huấn cho hơn 42 lượt người là đại diện lãnh đạo các ban ngành Đoàn thể xã tham gia cấp huyện có 7 cuộc tập huấn cho hơn 770 lượt người tham dự. Tổ chức tập huấn tại địa bàn xã có 06 cuộc có 600 người là đại diện ngành đoàn thể cấp xã; Trưởng ấp, Trưởng Ban Công tác Mặt trận; hòa giải viên, tuyên truyền viên và nhân dân. Công tác phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật nói chung và pháp luật về hoà giải ở cơ sở trên phương tiện thông tin đại chúng, qua hệ thống truyền thanh cơ sở được triển khai thực hiện có hiệu quả, cụ thể: Từ năm 2016 đến năm 2020 đã phát 1.000 chương trình PBGDPL trên trạm truyền thanh của xã.

- Công tác hòa giải ở cơ sở được UBND xã quan tâm chú trọng, ban hành các văn bản hướng dẫn về việc triển khai thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở, rà soát, củng cố kiện toàn đội ngũ quản lý công tác hòa giải ở cơ sở, tổ hòa giải, hòa giải viên; chất lượng đội ngũ cán bộ và các tổ hòa giải ở địa phương ngày càng được nâng cao; đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở được kiện toàn từ xã đến ấp. Công tác quản lý nhà nước về hòa giải được giao cho Công Chức Tư pháp-Hộ tịch làm tham mưu giúp UBND xã chỉ đạo, thực hiện.

- Việc thực hiện Luật Hòa Giải đã tác động tích cực trong đời sống xã hội, Luật đã tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện cho hoạt động hoà giải ở cơ sở đi vào nền nếp, thống nhất và hoạt động có hiệu quả. Luật đã tạo bước chuyển biến trong công tác hòa giải ở cơ

sở, hầu hết các tổ hòa giải đã được kiện toàn bảo đảm đúng số lượng và thành phần theo quy định, chất lượng hòa giải được nâng lên thể hiện qua tỷ lệ các vụ hoà giải thành năm sau cao hơn năm trước, số vụ hoà giải ngày càng tăng đã hỗ trợ đắc lực cho chính quyền địa phương trong việc giải quyết trực tiếp những vụ việc vi phạm pháp luật, tranh chấp nhỏ trong nhân dân, giữ gìn trật tự an toàn xã hội; hạn chế đơn thư, khiếu nại vượt cấp; tiết kiệm thời gian và tiền bạc của cơ quan nhà nước và công dân. Công tác tập huấn nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng cho lực lượng hòa giải viên ở cơ sở luôn được chú trọng, thực hiện thường xuyên.

3. Tình hình kết quả thực hiện Luật Hòa giải cơ sở

3.1 Kết quả củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở; đội ngũ cán bộ, công chức của tổ chức chính trị - xã hội được giao nhiệm vụ theo dõi hướng dẫn công tác Hòa giải cơ sở.

- Thực hiện tốt quy định chức năng, nhiệm vụ và tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác hòa giải ở cơ sở được UBND xã và các địa phương quan tâm chú trọng, ban hành các văn bản hướng dẫn về việc triển khai thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở, rà soát, củng cố kiện toàn đội ngũ quản lý công tác hòa giải ở cơ sở, tổ hòa giải, hòa giải viên; chất lượng đội ngũ cán bộ và các tổ hòa giải ở địa phương ngày càng được nâng cao; đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở được kiện toàn từ cấp tỉnh đến cơ sở. Công tác quản lý nhà nước về hòa giải được giao cho công chức Tư pháp-Hộ tịch tham mưu. Hiện nay xã có 01 công chức Tư Pháp-Hộ Tịch và 14 tuyên truyền viên pháp luật là đại diện các ban ngành đoàn thể xã thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn về chuyên môn cũng như thi hành Luật Hòa giải cơ sở.

- Nhìn chung chất lượng của đội ngũ Công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải tại địa phương có trình độ Đại học Luật có nhiều năm kinh nghiệm công tác Hòa giải đáp ứng tốt nhu cầu nhiệm vụ được giao

3.2 Tình hình kết quả hoạt động hòa giải cơ sở trong phạm vi quản lý.

- Từ năm 2016 đến nay UBND xã đã phối hợp với UBMTTQVN chỉ đạo Ban Công tác mặt trận, công chức Tư pháp - Hộ tịch và Trưởng ấp thường xuyên tiến hành rà soát tổ chức của các tổ hòa giải ở cơ sở để thống kê số lượng Tổ hòa giải hiện có trên địa bàn; số lượng tổ viên tổ hòa giải đủ điều kiện trở thành hòa giải viên; số lượng hòa giải viên cần được bổ sung, thay thế để thực hiện các thủ tục bầu tổ viên tổ hoà giải ở cơ sở theo quy định của Luật. trên địa bàn đã kiện toàn các tổ hòa giải tính đến 20/6/2020 toàn xã có 14 tổ hòa giải với 68 hòa giải viên Trong đó có 14 nữ. Các tổ hoà giải được cơ cấu đầy đủ các thành phần như: Trưởng Ban Mặt trận, Hội Nông dân, Phụ nữ, Cựu chiến binh, Đoàn Thanh Niên và những người có uy tín, đủ năng lực được lựa chọn thành viên tổ hoà giải còn có đại diện là người dân tộc thiểu số. Mỗi tổ hòa giải có từ 05-07 tổ viên. Đa số có trình độ học vấn từ Tiểu học trở lên.

Cấp phát 2.100 tài liệu tờ rơi liên quan về các lĩnh vực dân sự, Hôn nhân gia đình, Luật Hoà giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đồng thời Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải cho hòa giải viên

UBND xã, đã thường xuyên chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tập huấn kỹ năng nghiệp vụ hòa giải cho hòa giải viên. Định kỳ hàng năm, các tổ trưởng, hòa giải viên đều được bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải, các kiến thức pháp luật về đất đai, hôn nhân và gia đình, hình sự, dân sự, tiếp cận pháp luật, phòng, chống tham nhũng, khiếu nại, tố cáo, giao thông, bảo vệ môi trường. Đồng Thời đã tổ chức được 16 lớp tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho gần 1.381 lượt người.

-Kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở Trong thời gian qua, hoạt động hòa giải ở cơ sở

trên địa bàn tỉnh không ngừng phát triển, đội ngũ hòa giải viên luôn nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm và tự nguyện. Hoạt động hoà giải đã từng bước được nâng cao về chất lượng, tổ chức và hoạt động ngày một đi vào nền nếp, có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật. Trong thời gian qua triển khai Luật các tổ hòa giải, hoà giải viên trên địa bàn tỉnh đã tiến hành thụ lý hòa giải 89 vụ việc, trong đó hòa giải thành 44 vụ, việc, đạt tỷ lệ: 49,43%; hòa giải không thành 45 vụ việc đạt tỷ lệ 50,56%; (*Kèm theo phụ lục 1*)

-Thông qua hoạt động hòa giải đã góp phần duy trì, củng cố sự đoàn kết trong nội bộ nhân dân, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, phát huy đạo lý, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật trong cộng đồng dân cư. Ngoài ra, việc hòa giải thành còn góp phần hạn chế đơn thư, khiếu kiện lên cơ quan cấp trên và Toà án, tiết kiệm thời gian và tiền bạc của cơ quan nhà nước và công dân.

4. Tình hình kết quả bố trí kinh phí hằng năm và tổng kinh phí từ năm 2016 đến năm 2020 cho công tác Hòa giải cơ sở tại địa Phương.

Trong thời gian qua UBND xã đã xuất chi ngân sách cho hoạt động Hòa giải trên địa bàn với tổng số tiền 68.000.000 đồng Trong đó chi bầu hòa giải viên với số tiền là 10.000.000 đồng Chi hỗ trợ văn phòng phẩm sao chụp tài liệu 28.000.000 đồng chi vụ, việc hòa giải thành, không thành là 30.000.000 đồng

5. Công tác kiểm tra, sơ kết thi hành Luật hòa giải cơ sở khen thưởng tập thể, các nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải cơ sở.

Hoạt động kiểm tra, sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng công tác hoà giải đã được cấp trên thường xuyên chỉ đạo lồng ghép trong hoạt động sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL, công tác tư pháp. Riêng năm 2016, Hội đồng Phối hợp PBGDPL huyện đã tổ chức hội nghị sơ kết công tác hoà giải ở cơ sở giai đoạn 2014-2016. Tại Hội nghị này UBND huyện đã tặng giấy khen cho 02 tập thể và 04 cá nhân, đã có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải ở cơ sở giai đoạn 2014 – 2016.

6. Đánh giá chung

- Những kết quả đạt được.

Mạng lưới Tổ hoà giải được củng cố, mở rộng ở khắp các làng, bản, thôn, xóm, tiểu khu, khu phố và các cụm dân cư; thu hút được nhiều thành phần, nhiều lực lượng tham gia như: Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Người Cao tuổi, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân và những người có uy tín, đủ năng lực được lựa chọn. (không có ấp nào trên địa bàn không có tổ hoà giải). Đây là điều kiện thuận lợi cho việc lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền đối với hoạt động hòa giải trên địa bàn.

Hoạt động hòa giải ở cơ sở đã góp phần nâng cao hiệu quả của phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thành trong mỗi cá nhân ý thức chấp hành pháp luật, ý thức “*sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*”; góp phần phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng địa phương ngày càng giàu mạnh, văn minh. Các cấp, các ngành và các địa phương cơ bản đã xác định vai trò quan trọng của công tác hoà giải ở cơ sở, vì vậy quá trình thực hiện đã có sự phối hợp chặt chẽ hơn.

-Hiệu quả đã đưa luật Hòa giải cơ sở vào cuộc sống

Công tác PBGDPL là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, thông qua PBGDPL để nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của mọi tầng lớp nhân dân, giảm bớt các khiếu kiện, khiếu nại, thực hiện nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Các "*Nhóm nòng cốt*" đã phát huy vai trò của mình trong tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật trong cộng

đồng dân cư giúp nhân dân hiểu các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, qua đó góp phần ổn định tình hình chính, an ninh trật tự trên địa bàn.

Trong thời gian qua thực hiện Luật, một trong những mô hình hay hiệu quả trong cộng đồng dân cư, đó chính là phát huy vai trò của các “nhóm nông cốt” trong việc tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành pháp luật. Bên cạnh đó Việc tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh cơ sở cũng là một trong những cách làm hữu hiệu để nâng cao nhận thức cho mọi đối tượng trong đó có hòa giải viên.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Tồn tại, hạn chế

- Còn một số ngành chưa nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công tác hòa giải đối với đời sống xã hội nên thiếu sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác hòa giải, chưa thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở.

- Vai trò của MTTQVN và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác hòa giải ở cơ sở đã được quy định rõ trong Luật. Tuy nhiên, việc phân định trách nhiệm và cơ chế phối hợp của MTTQVN, các tổ chức thành viên của Mặt trận với cơ quan Tư pháp chưa cụ thể dẫn đến tình trạng nhiều nơi cho rằng công tác hòa giải ở cơ sở là công việc, trách nhiệm của ngành Tư pháp. Do vậy, dẫn đến sự phối hợp trong công tác hòa giải chưa được thực hiện một cách thường xuyên, chặt chẽ, thiếu sự chủ động dẫn đến hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở chưa cao.

- Một số hoà giải viên còn hạn chế về nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, kỹ năng hoà giải ở cơ sở, nên kết quả hòa giải còn hạn chế; một số hòa giải viên còn có tâm lý cho rằng việc hòa giải là “ăn cơm nhà làm chuyện thiên hạ” nên chưa nhiệt tình trong việc hòa giải. Trình độ năng lực, nghiệp vụ, kỹ năng của đội ngũ hòa giải viên chưa cao, cơ sở vật chất, trang thiết bị còn thiếu thốn nên khó khăn cho hoà giải viên trong nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật để trang bị kiến thức cho bản thân. Trong quá trình hòa giải, một số hòa giải viên còn ngại va chạm, chưa mạnh dạn, thiếu nhiệt tình trong hoạt động hòa giải nên chưa kịp thời giải quyết các vụ việc phát sinh trên địa bàn dân cư. Hoạt động hoà giải chưa thực sự đồng đều trong phạm vi toàn tỉnh, một số tổ hòa giải hoạt động còn mang tính hình thức, chất lượng, hiệu quả chưa cao.

- Do khó khăn về biên chế nên đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về hòa giải xã còn kiêm nhiệm nên công tác tham mưu quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở chưa có chiều sâu; chưa có những chương trình, kế hoạch chiến lược mang tính đột phá nhằm nâng cao vai trò của công tác hòa giải ở cơ sở. Nhất là trong giai đoạn hiện nay, Nhà nước đang thực hiện chủ trương tinh giản biên chế nên nguồn nhân lực cho công tác này còn nhiều khó khăn.

- Đội ngũ hòa giải viên là những người sinh sống tại địa bàn cơ sở, được Nhân dân tín nhiệm bầu và UBND cấp xã ra quyết định công nhận, hoạt động tự nguyện, tự quản vì lợi ích chung của cộng đồng và đa phần trong số họ là những người cao tuổi, có kinh nghiệm, uy tín nhưng khả năng, điều kiện cập nhật thông tin pháp luật bị hạn chế.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân chủ quan

- Các ngành, đoàn thể ở xã và các ấp và một bộ phận hòa giải viên nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; chưa thường xuyên rà soát, có giải pháp củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên. tư pháp- hộ tịch chưa làm tốt vai trò tham mưu giúp UBND xã trong quản lý công tác hòa giải ở địa phương. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận chưa nhận thức rõ vai

phục các bên tranh chấp đạt được thoả thuận, tự nguyện giải quyết với nhau những việc vi phạm pháp luật và tranh chấp ngay từ ban đầu, nhằm ngăn chặn tình trạng “cái sảy nảy cái ung” hay “việc bé xé ra to”, không để việc nhỏ phát sinh thành việc lớn dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng. Vì vậy, cần xác định trách nhiệm của hòa giải viên trong công tác hòa giải ở cơ sở là một người “mở nút thắt” trong các vụ việc tranh chấp, đòi hỏi mỗi hòa giải viên cần phải tận tâm với công việc, trung thực, khách quan trong khi giải quyết các tranh chấp.

- Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành là một căn cứ pháp lý quan trọng trong công tác hòa giải cơ sở, vì vậy cần rà soát hoàn thiện những quy định của Luật, đồng thời phải tăng cường phổ biến đầy đủ, kịp thời, thường xuyên những nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành đến các tầng lớp nhân dân.

- Đẩy mạnh các hình thức giao lưu để các hòa giải viên được thường xuyên học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau thông qua các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, hội thi hòa giải viên các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở. Hội thi hoà giải viên được tổ chức ở cơ sở là một trong những hình thức tuyên truyền, PBGDPL cho người dân tại cơ sở đưa lại hiệu quả cao nhất, vì ở đây không những người dự thi mà các thành viên trong gia đình họ sẽ cùng nhau ôn bài, tìm hiểu các quy định của pháp luật để giải quyết các tình huống của câu hỏi mà ban giám khảo đưa ra; đồng thời thông qua việc trả lời các câu hỏi, các tình huống thi các hoà giải viên sẽ góp phần tuyên truyền pháp luật cho các đối tượng khác.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng, phê bình, nhắc nhở để các hòa giải viên luôn cố gắng nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Huy động các nguồn lực từ bên ngoài hỗ trợ cho hoạt động hòa giải ở cơ sở, chú trọng tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho hoà giải viên.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị

1.1 Về thể chế :

- Đề nghị ngành chức năng tiếp tục nghiên cứu cơ sở lý luận, thực tiễn và kết quả triển khai thi hành Luật để tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế về hòa giải ở cơ sở; xây dựng và ban hành tiêu chí đánh giá chất lượng vụ việc hòa giải. Việc sửa đổi Luật cần phải quy định cụ thể thời hạn tiến hành hòa giải và giới hạn số lần hòa giải không thành tối đa cho mỗi vụ việc, nếu không đạt kết quả hòa giải thành thì phải chuyển đến cơ quan chức năng giải quyết nhằm tạo thuận lợi để các bên giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn.

1.2 Về tổ chức thi hành Luật

- Đề nghị cấp tiếp tục biên soạn, in ấn, phát hành miễn phí các sách, tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng, kiến thức pháp luật cho hòa giải viên; băng, đĩa có nội dung tuyên truyền, PBGDPL về hòa giải và các vụ việc hòa giải điển hình, tình huống mô phỏng về hòa giải; tăng cường tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ tham mưu quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở Thường xuyên tổ chức hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm về hoạt động hoà giải ở cơ sở và công tác PBGDPL thông qua hoạt động hoà giải; thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết và thi đua, khen thưởng đối với công tác hoà giải ở cơ sở.

- Tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho đội ngũ quản lý nhà nước về hòa giải và hòa giải viên, phát hành các băng đĩa có nội dung tuyên truyền, PBGDPL về hòa giải, vụ việc hòa giải; cung cấp tài liệu cho hòa giải viên; tổ chức các hội thi hòa giải viên giỏi ở tại cấp cơ sở. Tăng cường tuyên truyền, PBGDPL trên hệ thống tin đại chúng..

2. Giải pháp

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, sự quản lý, điều hành của

trò, vị trí nòng cốt của mình trong công tác hòa giải, nên chưa tham gia tích cực, chủ động vào cùng cố, kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động hòa giải ở địa phương.

- Việc hỗ trợ, trang bị tài liệu pháp luật để hòa giải viên tự nghiên cứu, tìm hiểu nâng cao năng lực hoạt động cũng như việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên còn hạn chế, chưa thường xuyên. Tài liệu pháp luật cũng như các tài liệu hướng dẫn kỹ năng hòa giải ở cơ sở cung cấp cho tổ hòa giải, hòa giải viên chưa kịp thời, chưa đầy đủ. Hầu hết hòa giải viên chưa được bồi dưỡng đầy đủ, toàn diện nội dung kiến thức và các kỹ năng theo Chương trình khung do Bộ Tư pháp ban hành. Hình thức tập huấn, bồi dưỡng chậm được đổi mới, thiếu linh hoạt, đa dạng phương pháp bồi dưỡng chưa phù hợp với hòa giải viên thường là người cao tuổi, nên hiệu quả chưa cao.

- Đội ngũ công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở, đội ngũ cán bộ, công chức tổ chức chính trị - xã hội được giao nhiệm vụ theo dõi, hướng dẫn công tác hòa giải ở cơ sở còn kiêm nhiệm lại phải đảm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác. Năng lực của một bộ phận công chức nhất là ở cơ sở còn hạn chế nên ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở, từ đó ảnh hưởng tới chất lượng tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Việc huy động nguồn lực cho công tác hòa giải ở cơ sở chưa được thực hiện hoặc thực hiện còn khó khăn. Việc bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải chưa được thực hiện thường xuyên.

- Nguyên nhân khách quan

Do tác động mặt trái của nền kinh tế thị trường, các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải trong Nhân dân đang gia tăng, cả về số lượng và tính chất phức tạp của vụ việc. Nhu cầu giải quyết tranh chấp bằng hòa giải ở cơ sở trong xã hội tiếp tục dự báo sẽ có chiều hướng tăng lên.

Đối với địa bàn ở các ấp, tranh chấp, mâu thuẫn thường có nội dung phức tạp, giá trị tranh chấp tương đối lớn. Vì vậy, để giảm tải cho các cơ quan nhà nước, đồng thời phát huy vị trí, vai trò, ý nghĩa của hòa giải ở cơ sở, cần phải nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên, nghiên cứu xây dựng mô hình hòa giải ở cơ sở phù hợp.

Trong điều kiện đó, nguồn nhân lực thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, đặc biệt là đội ngũ hòa giải viên - yếu tố then chốt, có tính quyết định đến chất lượng và hiệu quả của công tác hòa giải ở cơ sở nhưng đội ngũ này hiện vừa thiếu, vừa yếu, lại thường xuyên biến động, chất lượng chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ. Vì vậy, cần phải tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên.

3. Bài học kinh nghiệm

- Tăng cường tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và MTTQVN các đối với công tác hòa giải ở cơ sở; tăng cường sự phối hợp giữa MTTQVN và UBND xã trong chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết các vụ việc hoà giải ở cơ sở; tăng cường sự phối hợp của các ban, ngành có liên quan trong chỉ đạo, hướng dẫn đối với hoạt động này.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn đội ngũ công chức Tư pháp, đội ngũ hòa giải viên; đẩy mạnh tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ tuyên truyền, PBGDPL, kỹ năng hòa giải, cung cấp tài liệu cho hòa giải viên để hòa giải viên có những nghiệp vụ cần thiết trong quá trình hòa giải; tăng cường theo dõi, kiểm tra việc củng cố, kiện toàn về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Xác định rõ ràng mục đích của công tác hoà giải ở cơ sở là hướng dẫn, giúp đỡ, thuyết

chính quyền, sự phối hợp thực hiện của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đối với công tác hòa giải ở cơ sở;

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để không ngừng nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và mọi tầng lớp Nhân dân đối với vị trí, vai trò của công tác hòa giải ở cơ sở;

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy vai trò, trách nhiệm của công chức Tư pháp-hộ tịch trong công tác hòa giải ở cơ sở;

- Tiếp tục phát huy vai trò của hương ước, quy ước đối với công tác hòa giải ở cơ sở phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo khả thi;

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng tổ hòa giải và hòa giải viên thông qua việc rà soát số lượng, chất lượng đội ngũ hòa giải viên; bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kiến thức xã hội, kỹ năng hòa giải; tạo điều kiện cho hòa giải viên giao lưu, học hỏi kinh nghiệm, kỹ năng hòa giải;

- Tăng cường tuyên truyền giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật; giáo dục tính tự nguyện lựa chọn hình thức hòa giải ở cơ sở để giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn;

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo; công tác thanh tra, kiểm tra; sơ kết, tổng kết và khen thưởng, nhân rộng mô hình, điển hình đối với công tác hòa giải ở cơ sở.

Trên đây là báo cáo tình hình kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở giai đoạn năm 2016 đến 2020 trên địa bàn xã Viên An Đông./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp huyện (b/c);
- TT Đảng ủy-HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Các ban, ngành Đoàn thể xã;
- Lưu: VT.



Lê Văn Trọng